

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 06 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật

2. Ông Danh Lươl

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quý, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

- Phạm Văn Q - sinh năm 1988, tại L, tỉnh Hậu Giang; Tên gọi khác: Ú; Nơi cư trú: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Phạm Văn C, sinh năm: 1959 (còn sống); Họ và tên mẹ: Thị D, sinh năm: 1963 (còn sống); Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1995); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/8/2015 bị Công an xã V, huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong vào ngày 09/10/2015.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 21/3/2021 đến ngày 24/3/2021 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Q: Ông Nguyễn Văn Vói là Trợ giúp viên pháp lý hạng III của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu

Giang.

- Huỳnh Minh Th - sinh năm 1985 tại huyện L, tỉnh Hậu Giang; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Huỳnh Ngọc Nh, sinh năm: 1952 (còn sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1953 (còn sống); Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Anh Hồ Văn Kh, sinh năm: 1989; cư trú tại: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn C, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1953. Nơi cư trú: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/4/2018, Hồ Văn Kh, sinh năm 1989, đăng ký thường trú: ấp V, xã Vĩnh Tuy, huyện G, tỉnh Kiên Giang đến nhà Phạm Văn Q, sinh năm 1988, đăng ký thường trú: ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang để dự lễ cầu an của người dân tộc khmer. Sau khi đến nhà của Q, anh Kh cùng với Q và Huỳnh Minh Th, sinh năm 1985, cùng ngụ ấp 10, xã V, huyện L đến quán của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, ngụ ấp 8, xã V, huyện L để uống rượu, sau khi uống rượu xong thì cả 03 người về nhà Q dự lễ cầu an rồi anh Kh lại nhà của Th ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 21/4/2018, anh Kh cùng Q và Th đến quán bà H để uống rượu, bia tiếp, cả 03 uống được 1,5 lít rượu và gần hết 01 kết bia Sài Gòn đỏ thì anh Kh say nên móc bóp ra lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để xuống bàn rồi dùng bóp đè lên tờ tiền nói là hù dọa tiền nhậu rồi anh Kh đi ra ngoài ới, lúc này Q lo nhìn anh Kh nên Th lén lút rút trong bóp của anh Kh 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng rồi giấu trong túi quần, sau đó anh Kh lên văng nằm ngủ, Th và Q ngồi uống bia tiếp đến hết kết bia thì nghỉ, Q lấy tờ 500.000 đồng của anh Kh để trên bàn và 200.000 đồng của mình để trả tiền quán là 650.000 đồng. Lúc này, Th đi vệ sinh, Q nhìn thấy bóp của anh Kh có nhiều tiền nên nảy sinh ý định lấy trộm

tiền để đi uống bia tiếp, lợi dụng lúc Th đi vệ sinh và Kh vẫn còn ngủ nên Q lấy trộm của anh Kh số tiền 2.550.000 đồng rồi bỏ vào túi quần cất giấu. Sau đó, Th đi vệ sinh vào rồi cùng Q kè anh Kh về quán nước của ông Danh H, sinh năm 1967 ngụ ấp 10, xã V, huyện L rồi bỏ anh Kh lại đó, cả hai tiếp tục đi đến nhà ông Danh Ph, sinh năm 1987 ở cùng ấp để uống bia tiếp. Trên đường đi, Q nói cho Th biết lúc ở quán có lấy trộm tiền của anh Kh và lấy 1.200.000 đồng chia cho Th, Th cất giữ không nói gì rồi cùng Q đi nhậu tiếp, cả hai tiêu xài hết số tiền đã lấy trộm của anh Kh.

Đến sáng ngày 22/4/2018, Kh móc bóp kiểm tra lại thì phát hiện bị mất trộm số tiền 3.050.000 đồng nên đã trình báo sự việc với Công an xã V.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th đã thừa nhận hành lấy trộm tiền của anh Hồ Văn Kh, Phạm Văn Q lấy trộm 2.550.000 đồng rồi chia lại cho Huỳnh Minh Th 1.200.000 đồng còn Huỳnh Minh Th lấy trộm 500.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Văn Q bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã bị can, đến ngày 21/3/2021 bắt được bị can.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKS-HLM, ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Huỳnh Minh Th về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th, đồng thời đánh giá phân tích về tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử các vấn đề sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Huỳnh Minh Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 21/3/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Giao bị cáo Huỳnh Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th đã bồi thường cho bị hại anh Hồ Văn Kh số tiền 3.200.000 đồng, anh Kh không yêu cầu gì và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Q, Huỳnh Minh Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và thống nhất quan điểm luận tội của kiểm sát viên nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày tranh luận đối đáp gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày tranh luận đối đáp gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Người bị hại Hồ Văn Kh đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được cơ quan điều tra công an huyện Long Mỹ ghi lời khai, nếu xét thấy cần thiết trong quá trình xét xử hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, các vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/4/2018, tại quán nhậu của bà Nguyễn Thị H ở ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang lợi dụng lúc anh Hồ Văn Kh uống rượu, bia say không quản lý được tài sản và do cần tiền để đi uống

bia tiếp nên Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th đã nảy sinh ý định lấy trộm tiền của anh Kh. Phạm Văn Q lợi dụng lúc anh Kh ngủ, Th đi vệ sinh nên đã lấy trộm số tiền 2.550.000 đồng của anh Kh. Với số tiền chiếm đoạt là 2.550.000 đồng thì hành vi của Phạm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Đối với Huỳnh Minh Th lợi dụng lúc anh Kh và Q không để ý nên đã lấy trộm số tiền 500.000 đồng của anh Kh. Với số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng và Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi lấy trộm tiền của anh Kh không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, sau khi lấy trộm tiền của anh Kh, Q có chia lại cho Thiện 1.200.000 đồng, Th biết được số tiền này là do Q lấy trộm của anh Kh mà có nhưng Thiện vẫn nhận và tiêu xài hết, do đó hành vi của Huỳnh Minh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do mình gây ra. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Huỳnh Minh Thiện theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là phù hợp đúng người đúng tội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, bị cáo Phạm Văn Q thuộc hộ nghèo, bị cáo Huỳnh Minh Th có cha là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Các bị cáo đều đang trong độ tuổi lao động nhưng không tìm một công việc tạo thu nhập hợp pháp để nuôi sống bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm pháp để có tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ.

Đối với bị cáo Phạm Văn Q có 01 tiền sự nhưng đã được xóa. Đồng thời, trong quá trình điều tra bị cáo không có mặt tại địa phương, không biết bị cáo đi đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, gây khó khăn trong

quá trình điều tra. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân có ít cho xã hội.

Đối với bị cáo Huỳnh Minh Th, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, trong thời gian bị cáo được tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Huỳnh Minh Th có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 – 5 – 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7]. Từ những phân tích trên xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng: Không có, nên không xem xét.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Huỳnh Minh Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 21/3/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn Q 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Th 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2021).

Giao bị cáo Huỳnh Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, bị cáo Huỳnh Minh Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 85 của Luật thi hành án hình sự năm 2019 và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn Q và Huỳnh Minh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Long Mỹ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Mỹ;

- *Đội THAHS và HTTP công an huyện Long Mỹ;*
- *Chi cục THA DS huyện Long Mỹ;*
- *Bị cáo, bị hại và các đương sự có liên quan;*
- *Lưu HS.*

Lữ Thành Đồng